

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,087.85 -1.41%	223.45 -1.61%	85.00 -1.11%	33,414.17 -0.75%	31,430.62 -1.91%	15,045.23 -0.33%



Nhận định thị trường và chiến lược

Phiên đảo hạn phái sinh, Short thắng thế
 VN-Index tiếp diễn đà giảm của phiên trước, đóng cửa giảm -1.55 điểm (-1.41%) xuống mốc 1087.85 điểm. Thanh khoản sàn HOSE đạt 13,712.62 tỷ đồng, giảm 37.46% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm 20.67 điểm (-1.84%) về mốc 1104.89 điểm, trong đó số lượng cổ phiếu giảm vẫn chiếm phần lớn với 23 mã giảm, 4 mã tăng, 3 mã tham chiểu.

Trong phiên giao dịch, thị trường liên tiếp thủng các mốc hỗ trợ và đi tìm đáy mới, trong đó chỉ số VN30 cũng ảnh hưởng do có sự nhiễu ở phiên đảo hạn phái sinh. Thống kê cho thấy các nhóm giảm điểm mạnh gồm Dịch vụ tài chính (-3.88%), Bán lẻ (-2.81%), Xây dựng và vật liệu (-1.63%) trong đó dòng tiền phân bổ lớn ở Dịch vụ tài chính, Bất động sản và Ngân hàng. Các cổ phiếu tác động giảm đến VN-Index có VCB (-1.95%), VPB (-1.76%), VNM (-1.3%), VHM (-0.87%), MSN (-0.68%); ở chiều ngược lại các cổ phiếu tác động tích cực đến thị trường chiếm tỷ lệ rất ít bao gồm CTG (+0.3%), BID (+0.25%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-1.41%), HNXIndex (-1.61%), UPCOMIndex (-1.1%), VN30 (-1.84%), HNX30 (-3.21%), VNMID (-1.55%), VNSML (-1.97%), VNDIAMOND (-1.62%), VNFINLEAD (-2.43%), VNCOND (-2.65%), VNCONS (-2.26%).

NĐTNN tiếp tục mua ròng ở trong phiên với +271.86 tỷ đồng trong đó tập trung tại FPT, STB, HPG; ở chiều ngược lại nước ngoài bán ròng VCI, VNM, VHM. Nhóm Tự doanh mua ròng mạnh mẽ với 756.52 tỷ đồng, trong đó tập trung tại VPB, GMD, MWG, FPT, HPG

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Mở cửa phiên ATO, lực cung áp đảo lực cầu khiến thị trường mất mốc 1100 điểm, sau đó đà bán tăng mạnh dần về cuối phiên, thị trường giảm -15.55 điểm, về sát mốc hỗ trợ dưới quanh vùng 1080 điểm.

Ở trên khung Ngày của VN-Index, đường giá đã phá qua các mốc hỗ trợ khác ở dưới tại dải Bollinger Band và Fibo (S1). Ở khung 30M và H1, VN-Index giảm men theo đường hỗ trợ MAT10. Các chỉ báo kỹ thuật như RSI, DMI, MACD cùng với động lượng của thị trường đều cho tín hiệu suy yếu và xu hướng vẫn đang duy trì trạng thái điều chỉnh tiếp diễn ngắn hạn trên xu hướng điều chỉnh trung hạn.

Hiện tại VN-Index đang tiệm cận vùng hỗ trợ 1060 – 1080 điểm. Xu hướng trong giai đoạn tới của thị trường vẫn là điều chỉnh tiếp diễn; do phiên đảo hạn phái sinh nên chỉ số VN30 (tập trung các cổ phiếu vốn hóa lớn) bị ảnh hưởng khá nhiều gây nhiễu đến thị trường chung. Vì thế tại đây quan sát phản ứng của thị trường nếu tích cực thì nhịp hồi phục sau đó có thể lên đến vùng 1115 – 1120 điểm.

Mốc hỗ trợ quan trọng xu hướng tăng của thị trường trong 5 tháng vừa qua của VN-Index là 1033 điểm

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Đối với nhà đầu tư đã hạ tỷ trọng danh mục cổ phiếu, chốt lãi thì giai đoạn này nên đứng ngoài quan sát thị trường phản ứng ở mốc hỗ trợ vùng 1060 – 1080 xa hơn là 1033 điểm, để đưa ra quyết định giao dịch trong thời gian tới. Đối với nhà đầu tư vẫn giữ nguyên vị thế ngắn hạn cần tuân thủ quy tắc quản trị rủi ro, thực hiện chốt lời/cắt lỗ đúng tỷ trọng (5-7%) để bảo vệ thành quả vừa qua

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo doanh nghiệp - POW (MUA – Giá mục tiêu: 13.750)
- Báo cáo chiến lược tháng 10/2023
- Bản tin tiêu điểm ngành hàng (13/10/2023)
- Báo cáo doanh nghiệp - QNS (KHẢ QUAN – Giá mục tiêu: 55.500)

TIN TỨC THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Tổng thống Putin đến Trung Quốc, đề cao tăng cường quan hệ đối tác “không giới hạn” Nga - Trung
- Trung Quốc tăng trưởng 4,9% trong quý III, vượt dự báo của giới chuyên gia
- Mỹ siết chặt xuất khẩu chip AI sang Trung Quốc

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Việt Nam là điểm đến hấp dẫn với FDI toàn cầu
- Dự báo sản xuất công nghiệp những tháng cuối năm khởi sắc
- Cuộc đua mở rộng sân bay của Việt Nam, Thái Lan và các nước Đông Nam Á
- Phấn đấu đưa kim ngạch thương mại Việt Nam và Ấn Độ đạt mục tiêu 20 tỷ USD

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

19/10/2023: Đảo hạn HĐTL tháng 10 (VN30F2310)

Chỉ số thị trường Việt Nam	19/10/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,087.85	-1.41%	-5.47%	-12.37%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	13,690.76	-37.26%	12.44%	-47.89%
HNX	223.45	-1.61%	-5.72%	-12.78%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,552.57	-40.40%	-17.54%	-24.71%
Upcom	85.00	-1.11%	-3.13%	-10.26%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	661.93	-27.03%	0.44%	-40.90%
P/E VNindex (x)	12.82	-3.25%	-6.22%	-13.61%
P/B VNindex (x)	1.64	-1.80%	-5.20%	-12.77%

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi lỗ hiện tại	Trạng thái
1	SHS	09/10/2023	17,300	19,550	15,800	15,500	13.01%	-8.67%	Sell
2	MSH	09/10/2023	44,400	47,200	39,300	42,000	6.31%	-11.49%	Sell
3	IDC	09/10/2023	47,000	52,300	48,500	44,800	11.28%	3.19%	Sell
4	PC1	09/10/2023	30,850	34,000	27,300	29,200	10.21%	-11.51%	Sell
5	NT2	12/10/2023	24,800	28,000	22,900	24,000	12.90%	-7.66%	Sell

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	NVL	VPB	VJC	MWG	VJC	NVL
2	CTG	SSI	SAB	SSI	HDB	VIC
3	BID	MWG	VNM	VHM	MSN	MWG
4	VJC	VNM	MSN	HPG	HPG	VHM
5		MSN				MSN

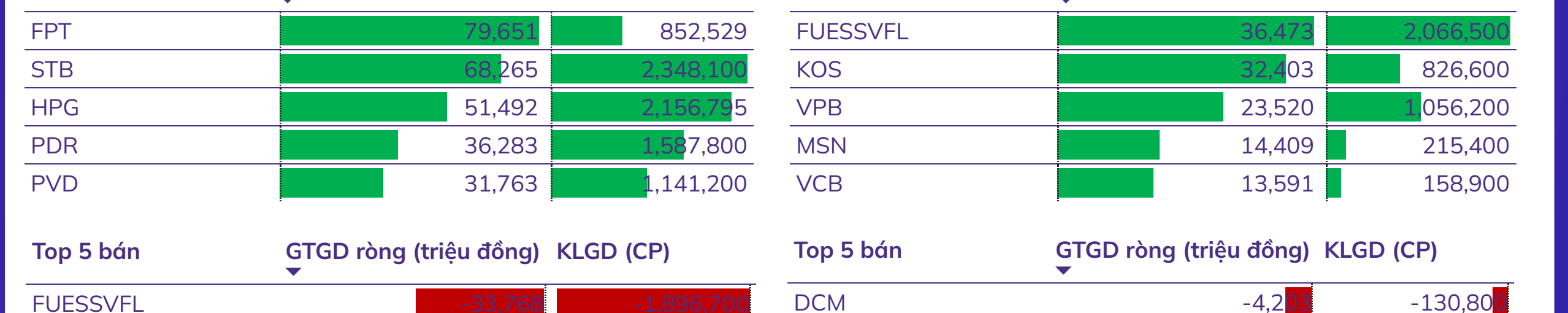
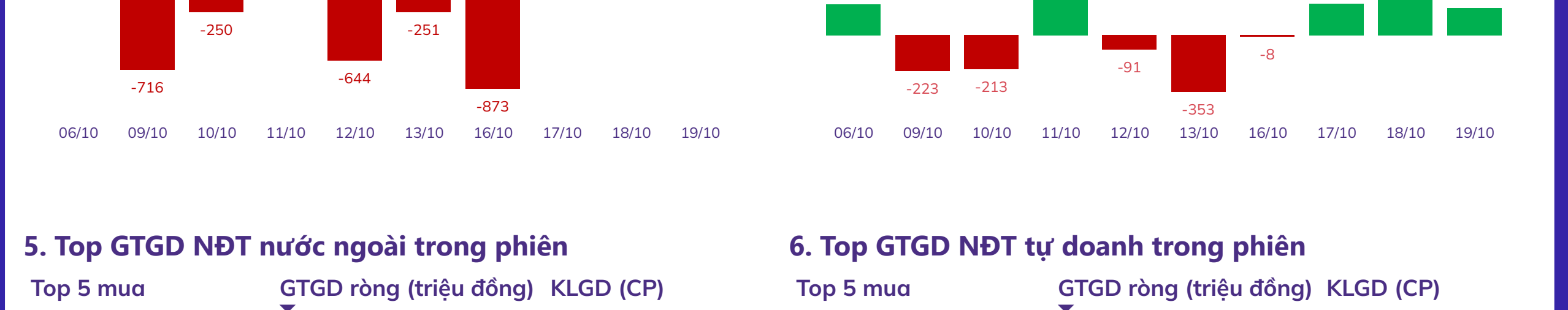
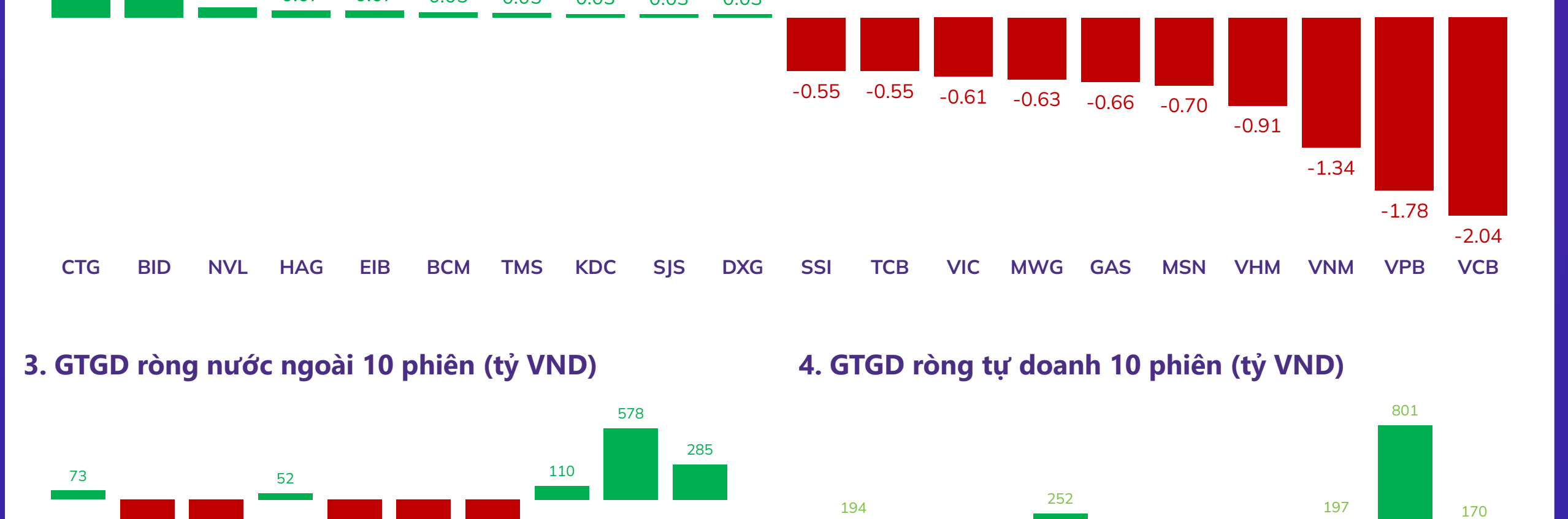
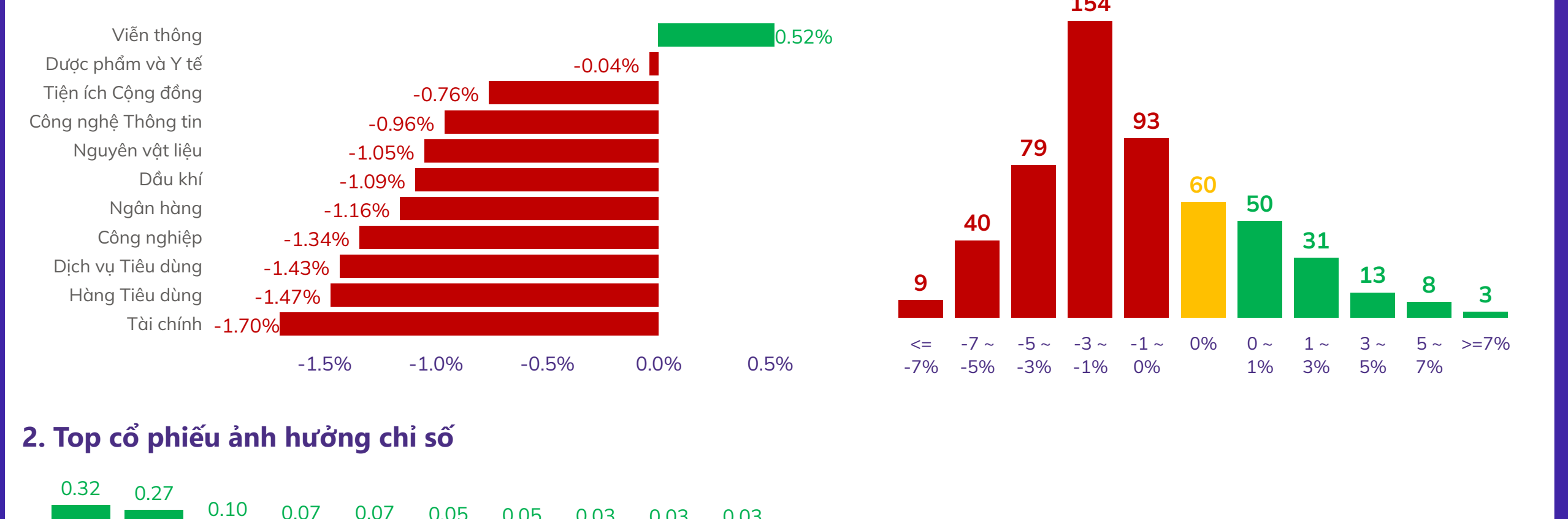
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HAG	FTS	STG	CTS	PVT	BCG
2	TMS	VCI	TMS	AGR	DBD	VIC
3	ITA	CTS	SCS	ANV	BAF	CII
4	SJS	ANV	TMP	ORS	STG	DXS
5	HDC	AGR	HBC	DIG	TMS	DXG

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VFG	VPG	ABR	DLG	SRC	DRH
2	ADG	LAF	CCI	VNE	NHH	TSC
3	CCI	VAF	ICT	PTL	ABR	SGR
4	NBB	SRC	BKG	CMX	CLW	SJF
5	DHM	TNT	VFG	LCG	RDP	LDG

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	19/10/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15,045.23	-0.33%	-2.68%	-4.42%
Dow Jones	33,414.17	-0.75%	-1.16%	-3.36%
FTSE 100	7,499.53	-1.17%	-1.58%	0.29%
Nikkei 225	31,430.62	-1.91%	-1.58%	-5.45%
S&P 500	4,278.00	-0.85%	-2.26%	-4.03%
Tỷ giá				
USD/VND	24,550.00	-0.02%	0.45%	2.06%
USD/JPY	149.83	-0.06%	0.46%	1.37%
GBP/USD	1.21	0.00%	-1.63%	-3.20%
EUR/USD	1.06	0.95%	0.00%	-0.93%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	93.26	1.92%	8.67%	3.59%
Khí tự nhiên	2.95	-3.59%	-12.72%	-0.67%
Than	136.50	-2.15%	-3.53%	-12.64%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Thép cuộn cán nóng	810.00	4.11%	3.32%	14.08%
Vàng	1,977.68	1.54%	5.55%	3.12%
Bạc	23.07	0.87%	4.58%	0.70%
Đồng	3.57	-0.28%	-1.11%	-3.25%
Thép	3,623.00	-0.52%	1.00%	-2.87%
Gỗ	497.66	-0.77%	-1.94%	0.23%
Quặng sắt	119.50	-2.05%	3.91%	2.58%
Nông nghiệp				
Cà phê	163.95	3.73%	11.00%	11.23%
Lúa mì	594.00	2.37%	6.83%	-0.29%
Cao su	147.10	-1.14%	3.37%	3.01%
Đường	27.29	-0.69%	3.37%	3.72%
Lợn hơi	68.00	-0.04%	-2.83%	-8.66%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 19/10/2023



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	79,555	852,529
STB	69,265	3,949,105
HPG	51,492	2,198,795
PDR	36,283	1,780,000
PVD	31,763	1,141,200

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUESSVFL	28,112	2,995,510
KOS	22,003	826,600
VPB	23,520	856,200
MSN	14,409	215,400
VCB	13,591	158,900

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS. Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.